

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƠN TRẠCH
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 107/2023/HS-ST
Ngày 24-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Quốc Hoàn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Điệp.

Ông Hoài Đức Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên tòa: Bà Vương Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 5 năm 2023 tại điểm cầu trung tâm - Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai và điểm cầu thành phần – Phòng xét xử trực tuyến Nhà tạm giữ Công an huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 101/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Thanh Đỗ A, sinh năm 2000 tại tỉnh Đồng Nai;

Nơi đăng ký thường trú: Ấp G, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Nhân viên quán; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Thanh T, sinh năm 1965 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1964; gia đình bị cáo có 07 chị em, bị cáo là con thứ 06 trong gia đình và chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 19/01/2023 cho tới nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nhơn Trạch. (Bị cáo có mặt)

- Người làm chứng:

+ Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1969. (Vắng mặt)

+ Anh Nguyễn Đức T2, sinh năm 1998. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thanh Đỗ A là đối tượng sử dụng ma túy và hiện là nhân viên quán Karaoke – Cà phê T thuộc ấp P, xã Đ, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Vào khoảng 21 giờ ngày 18/01/2023, A sử dụng mạng zalo liên hệ với một người tên P (không rõ nhân thân lai lịch) mua 01 gói ma túy với giá 3.000.000 đồng. Đến khoảng 21 giờ 10 phút, P điện thoại lại cho A bằng zalo nói có 01 thanh niên (là em của P) xuống giao ma túy và kêu A ra nhận. A đi bộ từ trong quán Karaoke – Cà phê ra ngoài gặp 01 thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) nhận 01 bọc nilon bên trong chứa ma túy, đồng thời giao tiền cho thanh niên này. A cất dấu gói ma túy vào túi quần bên phải. Đến khoảng 22 giờ 25 phút cùng ngày, A đang đứng trước cửa quán Karaoke – Cà phê T thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 148/KL-KTHS ngày 22/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong có chữ ký của Trần Thanh Đỗ A, Nguyễn Văn H và dấu tròn màu đỏ Công an xã Đ, huyện N, tỉnh Đồng Nai gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 1,5479 gam, loại Ketamine.

* Vật chứng vụ án gồm: 01 gói nilon bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S màu trắng – vàng của bị cáo A liên lạc mua ma túy.

Tại cáo trạng số 100/CT-VKSLT ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch truy tố bị cáo Trần Thanh Đỗ A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Thanh Đỗ A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thanh Đỗ A mức án tù 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù.

Về xử lý vật chứng Viện kiểm sát đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định (được niêm phong số 148/KL-KTHS có chữ ký ghi Phan Đình H1, Phạm Văn N và dấu tròn màu đỏ Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai).

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S màu trắng vàng của bị cáo A dùng để mua ma túy.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hình vi phạm tội của mình giống như bản cáo trạng đã mô tả, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, có thái độ ăn năn, hối cải.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nhơn Trạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và truy tố bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, những người làm chứng ông Nguyễn Văn H và anh Nguyễn Đức T2 vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy việc người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, nhưng quá trình điều tra, truy tố người làm chứng đã có lời khai đầy đủ và việc vắng mặt họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về căn cứ định tội danh và điều luật áp dụng: Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, vật chứng được thu giữ cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 18/01/2023 tại quán Karaoke – Cà phê T thuộc ấp P, xã Đ, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai, Trần Thanh Đỗ A đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,5479 gam ma túy, loại Ketamine với mục đích sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 148/KL-KTHS ngày 22/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong có chữ ký của Trần Thanh Đỗ A, Nguyễn Văn H và dấu tròn màu đỏ Công an xã Đ, huyện N, tỉnh Đồng Nai gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 1,5479 gam, loại Ketamine.

Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần Thanh Đỗ A đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch truy tố bị cáo theo tội danh, điểm, khoản, Điều luật nêu trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, năng lực chịu trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ khả năng nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì nhu cầu lợi ích cá nhân bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác hại xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm, người sử dụng ma túy bị ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng, đồng thời nó cũng là nguyên nhân phát sinh những loại tội phạm khác.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định

tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định (được niêm phong số 148/KL-KTHS có chữ ký ghi Phan Đình H1, Phạm Văn N và dấu tròn màu đỏ Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai).

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S màu trắng vàng của bị cáo A dùng để mua ma túy.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về các vấn đề khác: Đối với đối tượng tên P và đối tượng giao ma túy cho bị cáo A, do chưa xác định được nhân thân lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch xác minh, làm rõ, xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm g khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Trần Thanh Đỗ A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Thanh Đỗ A: 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19 tháng 01 năm 2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì bên trong có chứa 1,5479 gam ma túy, loại Ketamine được niêm phong ký hiệu số 148/KL-KTHS ngày 22/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S màu trắng vàng của bị cáo A dùng để liên lạc mua ma túy.

(Số vật chứng này hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch tạm giữ theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/4/2023).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí:

Buộc bị cáo Trần Thanh Đỗ A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Nhơn Trạch;
- Công an huyện Nhơn Trạch;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Quốc Hoàn